

**KẾ HOẠCH**

thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị  
về “Phát triển kinh tế tư nhân” trên địa bàn tỉnh

-----

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về “phát triển kinh tế tư nhân” (viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Quán triệt và cụ thể hóa Nghị quyết số 68-NQ/TW bảo đảm trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị, doanh nghiệp, Nhân dân trên địa bàn tỉnh nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên mới, gắn với việc đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và hành động tổng thể, toàn diện, đột phá để phát huy mạnh mẽ vai trò của nền kinh tế tư nhân, củng cố niềm tin, tạo khí thế và xung lực mới cho phát triển kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, tập trung, thống nhất, chặt chẽ của Đảng.

- Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 68-NQ/TW và các quy định, hướng dẫn của Trung ương để đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Đắk Lắk, làm căn cứ để các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đảm bảo hiện thực hoá mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế tỉnh Đắk Lắk.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải khả thi, lộ trình thực hiện rõ ràng, phân công trách nhiệm cụ thể, gắn với thời gian thực hiện. Cụ thể hoá mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với kết quả, sản phẩm, có cơ chế, công cụ đo lường, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc; người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc, tinh thần chủ động của mọi người dân, cộng đồng doanh nghiệp để thúc đẩy khát triển kinh tế tư nhân.

## **II- MỤC TIÊU**

### **1. Đến năm 2030**

- Phát triển nền kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

- Tốc độ phát triển doanh nghiệp hằng năm tăng trưởng trên 12% để đến cuối năm 2030 trên địa bàn tỉnh có trên 29.000 doanh nghiệp đang hoạt động.

- Phần đầu tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân, đóng góp khoảng 55-58% GRDP, khoảng 35-40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng trên 84-85% tổng số lao động; Năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5 - 9,5%/năm.

### **2. Tầm nhìn đến năm 2045**

Phát triển nền kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh lành mạnh, hiệu quả, bền vững, chủ động tham gia vào chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu, có năng lực cạnh tranh cao trong khu vực và quốc tế; phần đầu đến năm 2045 có ít nhất 53.000 doanh nghiệp đang hoạt động; đóng góp khoảng 60% GRDP.

## **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân**

- Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

- Thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, đổi xử công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính, kiến tạo phát triển.

- Phát huy hơn nữa vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông trong công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng trong toàn xã hội về xây

dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc của mọi gia đình, mọi cá nhân, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

**2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân**

**2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách**

- Thay đổi tư duy, nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho”, hành vi bảo hộ cục bộ trong xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật; thống nhất trong thực thi chính sách giữa Trung ương và địa phương.

- Tổ chức xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

- Tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp (*loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân...*) thuộc thẩm quyền của địa phương hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.

- Cải cách thủ tục hành chính nhanh gọn, hiệu quả. Quyết liệt tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, các ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những nhiễu của cán bộ, công chức; đồng thời, có cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với trường hợp đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định liên quan, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

## ***2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân***

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp.

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra, miễn kiểm tra thực tế đối với doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định pháp luật; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài; bảo đảm nguyên tắc thực hiện kiểm tra tối đa mỗi năm một lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm hoặc qua dư luận phản ánh cụ thể dấu hiệu vi phạm của doanh nghiệp. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp biết, phối hợp thực hiện. Doanh nghiệp có quyền từ chối tiếp cơ quan kiểm tra nếu không có trong kế hoạch đã được công bố công khai. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa, miễn kiểm tra thực tế đối với các doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để những nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

## ***2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm***

Cơ quan công an, tư pháp phối hợp chặt chẽ với hệ thống tòa án, viện kiểm sát các cấp, chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục III Nghị quyết số 68-NQ/TW.

### **3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao**

#### ***3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân***

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; tích cực đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thực hiện kêu gọi đầu tư.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần để giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân và doanh nghiệp.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ; đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

- Khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh khi có nhu cầu.

#### ***3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân***

- Thực hiện chính sách tín dụng cho kinh tế tư nhân: (i) ưu tiên nguồn vốn tín dụng với cơ chế tiếp cận nguồn vốn ưu đãi cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng; (ii) các tổ chức tín dụng giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); (iii) các ngân hàng thương mại góp vốn vào quỹ bảo lãnh tín dụng.

- Các tổ chức tài chính, tín dụng quyết liệt cải cách cơ chế cho vay, sửa đổi, ban hành mới quy định nội bộ về cho vay theo hướng: (i) tăng tỷ lệ cho vay dựa trên phương thức sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra, cho vay dựa trên dữ liệu, dòng tiền, chuỗi giá trị, xem xét các tài sản bảo đảm bao gồm cả động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai và hình thức cho vay tín chấp; (ii) tăng dư nợ cho vay đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng; (iii) đồng tài trợ cho khoản vay của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua quỹ bảo lãnh tín dụng.

- Đẩy mạnh cơ chế chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan liên quan đảm bảo thống nhất dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp làm cơ sở tăng cường cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng, hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành, lĩnh vực cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

### **3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân**

- Tập trung các nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên.

## **4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân**

- Triển khai quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình số 61-CTr/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 283-KH/TU ngày 22/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong khu vực kinh tế tư nhân và các Chương trình, Kế hoạch sửa đổi, bổ sung của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế tại địa phương, bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

## **5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI**

- Xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành, nhất là công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo.

- Khẩn trương triển khai các chính sách hỗ trợ về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ... Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực trên địa bàn.

- Các tổ chức tài chính, tín dụng tăng cường tài trợ vốn cho doanh nghiệp tư nhân theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng dựa trên các khoản phải thu, hàng hóa luân chuyển trong kinh doanh, hợp đồng liên kết...

## **6. Hình thành và phát triển các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực**

- Nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông.

- Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai thực hiện Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong và Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực trên địa bàn tỉnh sau khi Trung ương triển khai.

## **7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh**

- Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện để khuyến khích hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp; thực hiện chính sách thuế đối với hộ kinh doanh; cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp

lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh khi Trung ương sửa đổi quy định và triển khai thực hiện.

- Tập trung hỗ trợ việc tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

### **8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước**

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân và xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội, gắn với bản sắc dân tộc, tiếp cận tinh hoa văn hoá kinh doanh thế giới, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Chủ động phát hiện, đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.

- Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp trên để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

- Không ngừng củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các hội, hiệp hội, ngành, tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân;

nâng cao chất lượng tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho hội viên của các hội, hiệp hội, ngành, tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức. Chủ động đổi mới tư duy kinh doanh, năng động, sáng tạo, giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nỗ lực phấn đấu vươn lên, làm giàu chính đáng và đóng góp cho quê hương, đất nước.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các cấp ủy, đảng ủy trực thuộc:**

- Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW và Kế hoạch này đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị và Nhân dân, doanh nghiệp; đồng thời, xây dựng và ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các cấp ủy đảng tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về chủ trương nhất quán trong phát triển kinh tế tư nhân của Đảng và Nhà nước; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả, công khai, minh bạch các chính sách khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân. Có giải pháp thực hiện chủ trương phát triển đảng trong khu vực kinh tế tư nhân. Coi trọng công tác sơ kết, tổng kết thực hiện các chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh kịp thời ban hành các chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh để thúc đẩy, phát triển kinh tế tư nhân đáp ứng yêu cầu thực hiện theo Kế hoạch này. Lồng ghép nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW vào chương trình giám sát, khảo sát, chất vấn và xây dựng nghị quyết hằng năm của HĐND tỉnh.

3. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp và phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng năm và tổ chức sơ kết, tổng kết giai đoạn 05 năm, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn việc quán triệt và tuyên truyền Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo đột phá trong hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân; phê phán các hành vi vi phạm pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, kịp thời biểu dương, nhân rộng các doanh nghiệp, doanh nhân điển hình.

6. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện tốt Kế hoạch này; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, huy động mọi nguồn lực tham gia giám sát thực hiện, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc trong thực hiện Kế hoạch.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đảng ủy HĐND tỉnh,
- Các CQCT tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và tổ chức CTXH tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Các cấp ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. (1c)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Cao Thị Hòa An**